

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2021/HS-ST

Ngày: 11-10-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Thành Ngọc

2/ Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKSND thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2021/HS-ST ngày 07 tháng 6 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Trần Thanh T, sinh năm 1992, tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp 4, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần H, sinh năm 1952 (chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1957. Tiền án: không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 09/9/2011, bị Công an xã B, thị xã Long Khánh (nay là thành phố Long Khánh) xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản;

Ngày 15/3/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh (nay là Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh) xử phạt 10 tháng tù, tổng hợp hình phạt 06 tháng tù của bản án số 91/2011/HSST ngày 20/12/2011, của Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh (nay là Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh), buộc phải chấp hành hình phạt chung là 01 năm 04 tháng tù, tại bản án số 25/2013/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 06/4/2014, theo giấy chứng nhận chấp hành hình tù số 813/GCN của Trại Giam Thủ Đức – Tổng cục VIII Bộ Công an.

Bị cáo Trần Thanh T được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/10/2020 đến ngày 18/3/2021, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn

bắt tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Khánh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Châu Hoàng T (Tên gọi khác: B), sinh năm 1997, tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Hoàng S, sinh năm 1974 và bà Ngô Thị H, sinh năm 1977. Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 04/3/2020, bị Công an thành phố Long Khánh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo quyết định số 01485/QĐ-XPVPHC.

Bị cáo Châu Hoàng T được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/10/2020 đến ngày 18/3/2021, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Khánh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị Thanh K, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Ấp 4, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

2. Anh Trần Văn B, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Ấp B, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

3. Anh Lưu Quang C, sinh năm 1951. Nơi cư trú: Ấp B, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Ứng Ngọc Đ, sinh năm 2003. Nơi cư trú: Ấp C, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

2. Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1957. Nơi cư trú: Ấp 4, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

3. Anh Trần Thanh T, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Ấp 4, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh T, Châu Hoàng T và Ứng Ngọc Đ, là những đối tượng không có nghề nghiệp ổn định và sử dụng trái phép chất ma túy, có mối quan hệ bạn bè với nhau, đã có hành vi nhiều lần trộm cắp tài sản của người khác trên địa bàn thành phố Long Khánh, cụ thể như sau:

Vào khoảng 02 giờ 00 ngày 13/9/2020, Trần Thanh T rủ Châu Hoàng T cùng đi trộm cắp tài sản mang bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, T đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô mang biển số 60N4 – 4531 chở T đến bên hông rẫy nhà bà Nguyễn Thị Thanh K, sinh năm 1978, trú tại ấp 4, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai để trộm cắp. Tại đây, T đứng ngoài xe chờ và C giới người qua lại còn T

trèo qua hàng rào vào bên trong bắt trộm được 06 con chim bồ câu giống rồi giấu trong áo và trèo ra ngoài để T điều khiển xe chở T mang về căn nhà hoang gần nhà T cất giấu. Sau khi cất giấu 06 con bồ câu T tiếp tục rủ T và Ứng Ngọc Đ, sinh năm 2003, trú tại Ấp C, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai đi trộm cắp gà tại nhà bà K, T và Đ đồng ý. Cả ba cùng nhau đi đến rẫy nhà bà K, T đứng ngoài xe C giới còn T và Đ trèo qua hàng rào vào bên trong, cả hai bắt trộm được tất cả 13 con gà (loại gà ta thả vườn), trong đó có 09 con gà trống và 04 con gà mái rồi mang ra chỗ T đang đứng chờ. Do sợ gà bị chết ngộp nên T đưa cho T xách 02 con gà, còn lại 11 con bồ câu trong bao, Đ điều khiển xe máy chở T mang bao gà về căn nhà hoang cất giấu rồi Đ điều khiển xe máy quay lại để đón T. Vừa lúc này thì công an xã B tuần tra phát hiện Đ chở T đang xách trên tay 02 con gà nên đã mời T và Đ về trụ sở để làm việc. Tại Cơ quan Công an xã B, T và Đ đã thừa nhận hành vi trộm cắp gà, chim bồ câu của nhà bà K. Công an xã B đã đưa T và Đ đến căn nhà hoang đang cất giấu tài sản trộm cắp và thu giữ được 11 con gà, 06 con chim bồ câu và 19 quả bưởi da xanh, T đã bỏ trốn. Đến ngày 15/9/2020, Công an thành phố Long Khánh mời lên làm việc và T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cơ quan C sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với T, T.

Quá trình tại ngoại điều tra khoảng 0 giờ 30 phút, ngày 07/3/2021, T sử dụng xe mô tô RSX, biển số 60B2-591.30 của anh Trần Thanh T, sinh năm 1984, ngụ ấp 4, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai chở T đi vào rẫy nhà ông Lưu Quang C, sinh năm 1953, ngụ tổ 11, Ấp B, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khi đến nơi, T đứng bên ngoài đợi còn T trèo qua hàng rào lưới B40 đi vào trong bắt 02 con gà ta và 02 con vịt trắng siêu thịt rồi mang về nhà T cất giấu đến sáng T mang 02 con gà ta ra chợ Long Khánh bán cho 01 người lạ mặt được 150.000 đồng, số tiền này T và T tiêu xài hết. Đến 0 giờ 30 phút, ngày 09/3/2021, T và T tiếp tục đi vào rẫy nhà ông C cũng với thủ đoạn như trên, T bắt 01 con nhím nuôi và 01 con vịt, T nhét 01 lồng sắt có sẵn trong khu vực chuồng bồ con nhím vào rồi ném qua hàng rào cho T nhưng do lồng sắt bung ra nên con nhím chạy mất, còn con vịt T và T mang về nhà T cất giấu. Đến 02 giờ cùng ngày, T và T tiếp tục quay trở lại rẫy ông C bắt 01 con nhím rồi mang về nhà T cất giấu. Sáng ngày 09/3/2021, ông C phát hiện bị mất tài sản nên đã trình báo Công an xã B đến 08 giờ phút cùng ngày, Công an xã B mời T và T lên làm việc thì T và T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong quá trình điều tra, Trần Thanh T, Châu Hoàng T và Ứng Ngọc Đ còn khai nhận từ tháng 7 đến tháng 9 năm 2020, đã cùng nhau thực hiện tất cả 08 lần trộm cắp bưởi và gà của các hộ dân thuộc khu vực xã B và xã B', thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Cả T, T và Đ đều không nhớ cụ thể các lần thực hiện hành vi trộm cắp chỉ nhớ vào ngày 08/9/2020, T và T đã trộm cắp 19 quả bưởi da xanh của gia đình anh Trần Văn B, sinh năm 1991, trú tại tổ 10B, Ấp B, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai sau đó mang về căn nhà hoang gần nhà T cất giấu chưa kịp tiêu thụ thì bị phát hiện thu giữ. Tuy nhiên, các lần trộm cắp

này giá trị tài sản nhỏ dưới 2.000.000 đồng, đồng thời khi bị mất trộm tài sản, do giá trị tài sản bị mất trộm không lớn nên người bị hại đã không trình báo chính quyền địa phương nên không đủ cơ sở để xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 115/HĐĐGTSTTTTHS ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Long Khánh, kết luận:

Chín con gà trống, trọng lượng 18 kg, gà còn sống (thời điểm ngày 13/9/2020), có giá trị: 1.224.000 đồng;

Bốn con gà mái, trọng lượng 6,5 kg, gà còn sống (thời điểm ngày 13/9/2020), có giá trị: 507.000 đồng.

Sáu con chim bồ câu giống, còn sống (thời điểm ngày 13/9/2020), có giá trị 840.000 đồng.

Mười chín quả bưởi, trọng lượng 34 kg (thời điểm ngày 13/9/2020), có giá trị 1.122.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/HĐĐGTSTTTTHS ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Long Khánh, kết luận:

01 con nhím có trọng lượng 10 kg, đang còn sống, (thời điểm 09/3/2021) có giá trị 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng);

01 con nhím có trọng lượng 10 kg, đang còn sống, (thời điểm 09/3/2021) có giá trị 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng);

02 con gà ta có trọng lượng 04 kg, đang còn sống, (thời điểm 09/3/2021) có giá trị 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng);

03 con vịt trắng siêu thịt có trọng lượng 07 kg, đang còn sống, (thời điểm 09/3/2021) có giá trị 420.000 đồng (bốn trăm hai mươi ngàn đồng);

Tại bản kết luận định giá tài sản số 139/HĐĐGTSTTTTHS ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Long Khánh, kết luận: Một xe gắn máy hiệu DAME, màu nâu, biển số 60N4 – 5531, xe đã qua sử dụng (thời điểm tháng 11/2020), có giá trị là: 1.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 13 con gà ta thả vườn (04 con gà mái, 09 con gà trống); 06 con chim bồ câu giống; 19 quả bưởi da xanh; 01 con nhím màu nâu; 03 con vịt màu trắng.

Tại bản cáo trạng số: 63/CT-VKS-LK ngày 04/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh đã truy tố bị cáo Trần Thanh T và Châu Hoàng T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành Long Khánh, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên cáo trạng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị xử phạt bị cáo T từ 14 tháng đến 16 tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Châu Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị xử phạt bị cáo T từ 12 tháng đến 14 tháng tù.

* Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: 13 con gà ta thả vườn (04 con gà mái, 09 con gà trống); 06 con chim bồ câu giống; 19 quả bưởi da xanh; 01 con nhím màu nâu; 03 con vịt màu trắng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã thu hồi trả lại cho bị hại là bà Nguyễn Thị Thanh K, 13 con gà và 06 con chim bồ câu giống, trả lại ông Trần Văn B, 19 quả bưởi da xanh, trả lại cho ông C 01 con nhím màu nâu, 03 con vịt màu trắng. Nhận tài sản bà K, ông B và ông C không yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu DAME, màu nâu mang biển số 60N4 – 4531, là phương tiện mà T và T sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra xác minh chiếc xe này đã được mua bán qua nhiều người, đến nay vẫn chưa làm việc được với người đứng tên chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh tiếp tục tạm giữ để điều tra, xác minh làm rõ nguồn gốc và xử lý sau.

Đối với xe mô tô RSX, biển số 60B2-591.30 của anh Trần Thanh T (anh ruột T) anh T không biết T sử dụng xe trên đi trộm cắp tài sản nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh trả lại cho anh T là đúng quy định pháp luật.

Đối với Ưng Ngọc Đ, là người đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Trần Thanh T và Châu Hoàng T vào đêm 13/9/2020, tài sản chiếm đoạt là 13 con gà của gia đình bà Nguyễn Thị Thanh K, có giá trị 1.731.000 đồng. Do giá trị tài sản bị chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng, chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân Đ chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản. Do vậy, không xử lý Ưng Ngọc Đ về tội “Trộm cắp tài sản”, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Long Khánh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ là phù hợp quy định pháp luật.

Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Để có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo T và bị cáo T đã thực hiện nhiều hành vi trộm cắp tài sản của người khác tại địa bàn xã Bình Lộc và xã Bảo Quang, thành phố Long Khánh. Cụ thể:

Khoảng 02 giờ 00 ngày 13/9/2020, Trần Thanh T và Châu Hoàng T đã thực hiện hành vi trộm cắp Tài sản của bà Nguyễn Thị Thanh K, sinh năm 1978, trú tại tổ 5, ấp 4, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai, 06 con chim bồ câu giống và 13 con gà ta thả vườn, trong đó có 09 con gà trống và 04 con gà mái, tổng trọng lượng 24,5 kg. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.571.000 đồng. Ngày 08/9/2020, T và T đã trộm cắp của anh Trần Văn B, sinh năm 1991, trú tại tổ 10B, Ấp B, xã B, thành phố L tỉnh Đồng Nai 19 quả bưởi da xanh, có trọng lượng 34 kg, có giá trị 1.122.000 đồng.

Các ngày 07/3/2021 và 09/3/2021, T và T đi vào rẫy nhà ông Lưu Quang C, sinh năm 1953, trú tổ 11, Ấp B, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai lấy trộm 02 con nhím có trọng lượng 10 kg, 02 con gà ta có trọng lượng 04 kg, 03 con vịt trắng siêu thịt có trọng lượng 07 kg có tổng giá trị là 5.820.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Trần Thanh T và Châu Hoàng T chiếm đoạt trong 04 vụ trộm cắp trên là 9.513.000 đồng. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Thanh T và Châu Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bản thân các bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do bản tính lười lao

động, thích hưởng thụ lại nghiện ma túy, nên các bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, thể hiện tính coi thường pháp luật của các bị cáo. Do đó, cần có mức án đủ nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả hành vi của các bị cáo gây ra, nhằm giáo dục các bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, biết tuân thủ pháp luật, đồng thời có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Cả hai bị cáo đều có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là "phạm tội 02 lần trở lên" .

Bị cáo T không có tiền án, không có tiền sự nhưng có nhân thân xấu: bị cáo đã 02 lần bị xử lý hình sự về hành vi "Trộm cắp tài sản" nay lại tiếp tục phạm tội; Bị cáo T có 01 tiền sự, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Lẽ ra, các bị cáo phải lấy đó làm bài học sâu sắc cho bản thân và cố gắng lao động, rèn luyện bản thân trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội nhưng các bị cáo vẫn chưa tu dưỡng đạo đức, vẫn còn nghiện ma túy và tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa cả 02 bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Riêng bị cáo T, có thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là người bị hại chị Nguyễn Thị Thanh K đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T. Đây là những căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về quyết định hình phạt:

Căn cứ tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần có mức án đủ nghiêm để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình, xã hội, biết tuân thủ pháp luật đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là những người thực hành. Trong đó, bị cáo T là người khởi xướng, rủ rê và là người thực hành tích cực hơn bị cáo T, T trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo T là người không trực tiếp lấy tài sản nhưng T đứng ngoài C giới cho bị cáo T thực hiện và chở bị cáo T cùng tài sản sau khi bị cáo T trộm được tài sản. cả 02 bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo T có một tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo T đã 02 lần bị xử lý hình sự về hành vi "trộm cắp tài sản" nhưng nay lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo T có nhiều hơn bị cáo T 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là

người bị hại chị Nguyễn Thị Thanh K xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T. Do đó, bị cáo T phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo T.

Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và chuẩn bị xét xử những người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: 13 con gà ta thả vườn (04 con gà mái, 09 con gà trống); 06 con chim bồ câu giống; 19 quả bưởi da xanh; 01 con nhím màu nâu; 03 con vịt màu trắng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã thu hồi trả lại cho bị hại là bà Nguyễn Thị Thanh K, 13 con gà và 06 con chim bồ câu giống, trả lại ông Trần Văn B, 19 quả bưởi da xanh, trả lại cho ông C 01 con nhím màu nâu, 03 con vịt màu trắng. Bà K, ông B và ông C không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xét.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu DAME, màu nâu mang biển số 60N4 – 4531, là phương tiện mà T và T sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra xác minh chiếc xe này đã được mua bán qua nhiều người, đến nay vẫn chưa làm việc được với người đứng tên chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh tiếp tục tạm giữ để điều tra, xác minh làm rõ nguồn gốc và xử lý sau.

Đối với xe mô tô RSX, biển số 60B2-591.30 của anh Trần Thanh T (anh ruột T) anh T không biết T sử dụng xe trên đi trộm cắp tài sản nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh trả lại cho anh T là đúng quy định.

Đối với Ứng Ngọc Đ, là người đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Trần Thanh T và Châu Hoàng T vào đêm 13/9/2020, tài sản chiếm đoạt là 13 con gà của gia đình bà Nguyễn Thị Thanh K, có giá trị 1.731.000 đồng. Do giá trị tài sản bị chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng, chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân Đ chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản. Do vậy, không xử lý Ứng Ngọc Đ về tội “Trộm cắp tài sản”, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Long Khánh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Các bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm g Điều 52; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Trần Thanh T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh T **10 (mười) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/3/2021.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g Điều 52; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Châu Hoàng T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Châu Hoàng T **07 (bảy) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/3/2021.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTTQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Thanh T và bị cáo Châu Hoàng T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị bản án: Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày được tổng Đ hợp lệ bản án. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án TPLK;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TPLK;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê T hị Hoa